

Một số vấn đề trong chăn nuôi gà thả vườn



Nhóm nghiên cứu

TS. Nguyễn Thị Phước Ninh

TS. Nguyễn Tất Toàn

ThS. Nguyễn Thị Thu Năm

TS. Lê Thanh Hiền

Nội dung

- 1. Úm gà con*
- 2. Bệnh “khò khè”*
- 3. Bệnh tiêu chảy*
- 4. Bệnh cầu trùng*

Úm gà con



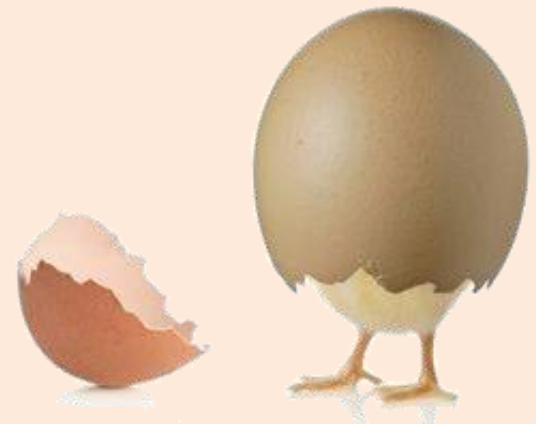
Chuẩn bị trước khi úm

- **Chuồng úm:** Là nơi được cách ly tốt với các đàn khác. Tốt nhất nên có trại úm riêng
 - Kín, không có gió lùa
 - Được vệ sinh sát trùng sạch sẽ.
 - Có diện tích tùy số lượng gà:
 - Tuần 1: 100 con/m²
 - Tuần 2: 50 con/m²
 - Tuần 3: 25 con/m²



Chuẩn bị trước khi úm (tt)

- **Quây úm:** có thể dùng lưới hoặc tấm liếp đan để quây lại, độ cao khoảng 45 - 50 cm.
- **Màn che:** màn che phải đủ xung quanh chuồng và che cao từ mặt đất lên đến mái chuồng để giữ cho nhiệt độ trong quây úm luôn ổn định.



Chuẩn bị trước khi úm (tt)

- **Nền chuồng:** rải chất độn chồng (trấu, mạt cưa...) sạch, khô, độ dày 5-7 cm. Trong 3 ngày đầu có thể dùng giấy báo trải trên nền chuồng.
- **Đèn úm:** có thể dùng bóng đèn tròn (75W, 100W) hay đèn hồng ngoại (200-250W). Bóng sưởi được treo ở giữa quây, cách nền trấu từ 40- 50cm. Có thể dùng gas để úm.

Không treo đèn úm ngay trên máng ăn, máng uống vì nhiệt và ánh sáng đèn có thể phân hủy các vitamin



Chuẩn bị trước khi úm (tt)

- **Máng ăn:** Dùng khay vuông hoặc mẹt, mỗi khay cho 50 gà đực.
- **Máng uống:** Dùng máng uống gallon loại 1,8 lít hoặc 3,8 lít. Mỗi máng cho 50 gà.

Các máng ăn, máng uống xếp xen kẽ lẫn nhau để tiện cho gà ăn uống

Úm gà con...khi gà về

- Bật đèn sưởi trước khoảng 2 giờ để cho nhiệt độ trong ô úm đảm bảo là 32⁰C sau đó mới thả gà vào.
- Yêu cầu về nhiệt độ chuồng úm

Tuổi của gà (ngày)

Nhiệt độ (°C)

1-3

32

4-6

31

7-10

29

11-14

28

15 trở lên

27





Úm gà con...khi gà về (tt)

- Nên có nhiệt kế trong chuồng úm để theo dõi nhiệt độ.
- Cách điều tiết nhiệt độ úm gà:
 - Có thể khắc phục hiện tượng thừa hoặc thiếu nhiệt bằng cách thêm vào hoặc rút bớt bóng đèn sưởi, điều chỉnh độ cao thấp của đèn úm đến mặt nền nhưng phải đảm bảo độ cao từ 40 – 50 cm.

Úm gà con...khi gà về (tt)

- Nên thường xuyên quan sát hành vi của đàn gà để điều chỉnh nhiệt độ
 - Nếu gà con tụ tập gần đèn úm → nhiệt độ quá thấp → phải tăng nhiệt độ lên.
 - Nếu gà con tản xa đèn úm → nhiệt độ úm quá cao → phải giảm nhiệt độ úm xuống.
 - Nhiệt độ thích hợp → gà phân bố đều trong chuồng.
 - Nếu gà dồn về một góc là bị gió lùa

Úm gà con...khi gà về (tt)

- Cho gà ăn uống
 - ✓ Chuẩn bị nước uống đầy đủ trước khi thả gà; nước uống nên bổ sung thêm vitamine (C, B –complex), đường glucose, thuốc giải độc gan thận
 - ✓ Cho gà uống nước 1-2 giờ. Sau đó cho gà ăn. Cám gà nên chọn loại loại thức ăn phù hợp với giai đoạn tuổi.
 - ✓ Gà con nuôi úm cần chiếu sáng 24/24 từ 1-3 tuần tuổi.

Úm gà con...khi gà về (tt)

- ✓ Cứ 2-3 giờ dọn sạch máng và bổ sung thức ăn mới.
- ✓ Tuần lễ thứ hai trở đi số lần cho ăn trong ngày giảm xuống còn 5 lần, 3 lần và 2 lần, và thức ăn phải hết sạch ở trong máng ít nhất 30 phút trước khi đổ thức ăn mới vào nhằm kích thích cho gà ăn được nhiều trong thời gian ngắn nhất.
- ✓ Nếu sử dụng máng treo, cần phải thường xuyên điều chỉnh độ cao sao cho ngang với vai gà để gà ăn một cách thoải mái và tránh bị rơi vãi thức ăn.

Úm gà con...khi gà về (tt)

- Cho gà uống thuốc phòng bệnh

Trong 5 ngày đầu tiên cho gà uống kháng sinh để phòng và trị *E.coli*, *Salmonella*, CRD truyền từ mẹ sang. Có thể dùng các gốc kháng sinh sau:

- Oxytetracylin (OTC 20)
- Doxycycline (Doxy 10%, 50%)
- Lincomycin + spectinomycin (Licofat 44)

Nội dung

- 1. Úm gà con*
- 2. Bệnh “khò khè”*
- 3. Bệnh tiêu chảy*
- 4. Bệnh cầu trùng*

Bệnh “khò khè” (CRD)

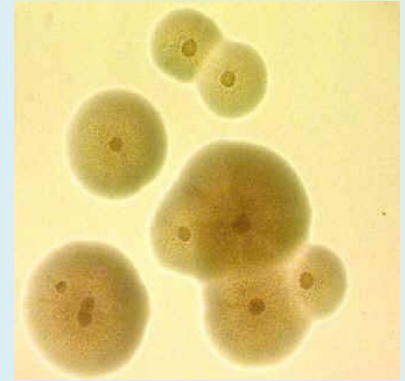


Khái niệm

Bệnh “khò khè” trên gà còn được gọi là bệnh hô hấp mãn tính (CRD) do *Mycoplasma gallisepticum* (MG) và *Mycoplasma synoviae* gây ra. Bệnh có biểu hiện lâm sàng chậm, tiến trình bệnh dài

Đặc biệt: làm giảm khả năng tự bảo vệ của đường hô hấp, mở đường cho các virus, vi khuẩn gây bệnh trên đường hô hấp khác và thường xuyên kết hợp với *E. coli* (CCRD)

Căn bệnh



Mycoplasma

- ✓ Không có thành tế bào → đề kháng kháng sinh nhóm beta-lactam (penicillin, amoxicillin, ampicilin)
- ✓ Có khả năng ngưng kết hồng cầu
- ✓ Hầu hết các chất sát trùng đều có hiệu quả đối với MG như: Đề kháng với penicillin và thallicious acetate ở nồng độ thấp (1/4000)
- ✓ *MG* yếu ớt: khi ra bên ngoài cơ thể vật chủ tồn tại vài ngày hay ít hơn khi ở điều kiện chuồng nuôi bình thường.
- ✓ Nếu được bảo vệ bởi chất tiết hay nhiệt độ môi trường lạnh thì nó sẽ sống sót lâu hơn

Truyền nhiễm học

Trong tự nhiên thường gây bệnh cho gà, gà tây, cút. Tuy nhiên, đã phân lập được *Mycoplasma* trên trĩ, công, chim cút, vẹt Amazon, vịt, ngỗng.

Cách lây lan

Tiếp xúc trực tiếp của gà mắc cảm với gà bị bệnh

Lây lan qua bụi khí bị ô nhiễm hay tiếp xúc với dụng cụ chăn nuôi bị ô nhiễm

Sự nhiễm trùng còn được truyền qua trứng

Triệu chứng

- Viêm kết mạc mắt, chảy nước mắt
- Âm rale khí quản, chảy nước mũi, ho, tiêu thụ thức ăn giảm.
- Sưng xoang mặt
- Viêm khớp, đi khập khiễng
- Ở gà đẻ sản lượng trứng giảm nhưng vẫn duy trì ở mức độ thấp



TRƯỜNG







Bệnh tích

- Viêm xoang mặt, xoang mũi
- Túi khí viêm, dày đục, chứa dịch viêm (casein)
- Viêm phổi

Bệnh tích

- Kết hợp với E. coli (CCRD)
 - ✓ Thường xảy ra sau khi gà bị giảm sức đề kháng, suy yếu bởi các bệnh khác, tỷ lệ chết lên đến 30%
 - ✓ Khó thở trầm trọng hơn, há mỏ cụp đuôi khi thở
 - ✓ Gà đẻ giảm sản lượng trứng và chất lượng vỏ trứng
 - ✓ Viêm túi khí dạng nặng tích casein
 - ✓ Viêm màng bao quanh gan, màng bao tim có casein





Đục màng bao tim
Ảnh: Lê Việt Trương





Điều trị

- Khi bệnh đã đến mức gây viêm màng bao gan, bao tim → điều trị không hiệu quả → loại những con bệnh nặng.
- **Sử dụng kháng sinh để điều trị**

Các nhóm kháng sinh có hiệu quả với Mycoplasma

- ✓ Nhóm lincosamid: lincomycine
- ✓ Nhóm macrolides: tylosin, josamycin, spiramycin...
- ✓ Nhóm tetracyclines: oxytetracyclin, chlortetracylin, doxycylin...
- ✓ Nhóm quinolones: norfloxacin, enrofloxacin...

Điều trị

- Trợ sức trợ lực bằng vitamin C, B- Complex, amino acide (Antitress, Vitamino...)
- Gà chảy nhiều nước mũi, khò khè bổ sung thêm bromhexin
- Có thể phối hợp kháng sinh nhằm tăng hiệu quả điều trị
- Nhóm Macrolide (tylosin, josamycin...) và Lincosamide (lincomycin) phải phối hợp với kháng sinh khác (tetracyclin, phenicol, trimethoprim) mới có tác dụng trên CCRD

Điều trị

- Những nhóm kháng sinh không điều trị được *Mycoplasma*
 - Beta lactam: penicillin, ampicillin, amoxicillin,
 - Aminoglycoside: gentamycine, neomycine, kanamycin, streptomycin, tobramycin
 - Cephalosporin
 - Polypeptide
 - Sulfonamide
- **không** sử dụng đơn thuần các thuốc này để trị CRD, CCRD

Phòng bệnh

An toàn sinh học

Vệ sinh trứng ấp, máy ấp nở

Giữ chuồng trại thông thoáng, ít bụi, ẩm, hạn chế stress.

Mua gà giống từ nơi cung cấp giống có uy tín

Phòng bệnh

Vaccine

- Vaccine chết nhũ dầu chống lại sự giảm sản xuất trứng ở gà đẻ, giảm viêm túi khí trên gà dò (Yoder, Mitchell, 1984), dùng 2 liều trước khi đẻ.

- Vaccine sống, nhược độc chủng F, thường dùng cho gà thịt, chủng bằng cách nhỏ mắt, nhỏ mũi, phun xịt cho gà từ 8-14 tuần tuổi (gà đẻ) hay 2 tuần tuổi hoặc sớm hơn nếu nguy cơ đàn bị nhiễm trước 8 tuần.

Nội dung

- 1. Úm gà con*
- 2. Bệnh “kho khè”*
- 3. Bệnh tiêu chảy*
- 4. Bệnh cầu trùng*

Bệnh tiêu chảy trên gà do *Salmonella* (Bệnh thương hàn)



Giới thiệu

- Là bệnh truyền nhiễm của gà, cút, bồ câu, công ... do *Salmonella gallinarum* và *S. pullorum* thường ở thể cấp tính trên gia cầm con & mãn tính ở gia cầm trưởng thành
- *Salmonella* là vi khuẩn Gram âm có khả năng sản xuất nội độc tố. Thuộc loại có sức đề kháng yếu
 - Formol 2% diệt khuẩn trong 1 phút; Sút, a. fenic 1/1000 diệt trong 3 phút; thuốc tím 1% diệt vi khuẩn nhanh
 - 55°C chết trong vòng 20 phút ; 60°C bị tiêu diệt trong 10 phút; Sống vài phút dưới ánh sáng mặt trời; Trong phân sống được 10 ngày

Truyền nhiễm học

Động vật cảm thụ: Gà, gà tây, cút, trĩ, vịt, công, chim sẻ, chim hoàng yến

Chất chứa căn bệnh:

♀♀: ống dẫn trứng, buồng trứng, phủ tạng và phân

♂♂: dịch hoàn và phủ tạng

Đường xâm nhập:

- Đường lây nhiễm quan trọng nhất là qua trứng
- Tiêu hóa: qua thức ăn, nước uống bị ô nhiễm, dụng cụ chăm sóc, vận chuyển gia cầm con, máy ấp, máy nở
- Tiếp xúc: giữa gà bệnh và gà khỏe

Triệu chứng

Bệnh Bạch lỵ (trên gia cầm con)

Bụng trể xuống do lòng đỏ không tiêu

Phân trắng, bết hậu môn

+ Có đốm casein trắng đục trong nhãn cầu hay có điểm mờ đục trong giác mạc.

+ Có thể viêm khớp

+ Tỷ lệ chết cao vào giữa 1 tuần tuổi đến giữa 3 tuần tuổi

Triệu chứng (tt)

Trên gà đẻ

Thể cấp tính

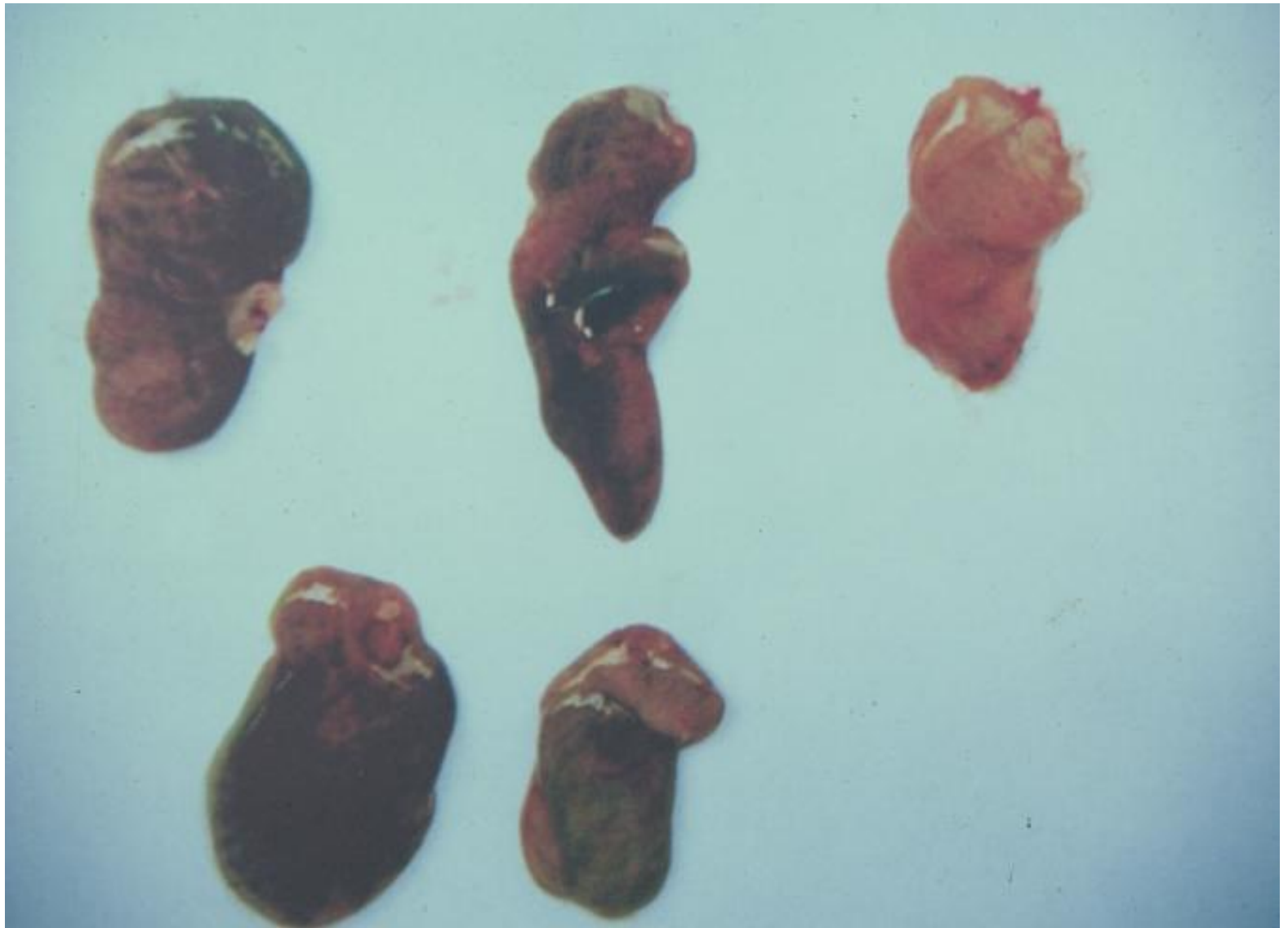
- Thình lình giảm ăn, xù lông
- Giảm sản lượng trứng, trứng trắng. Trứng giảm khả năng ấp nở.
- Tỷ lệ chết cao trong 5 – 10 ngày
- Tiêu chảy, suy yếu và mất nước

Thể mãn tính

- Đẻ ít, không đều hay ngừng đẻ
- Trứng có vỏ xù xì, dính máu ở vỏ hay trong lòng đỏ
- Bụng xệ xuống do viêm phúc mạc chứa nhiều dịch chất

Bệnh tích

- **Lòng đỏ không tiêu**, mềm nhão, màu xanh
- **Gan** sưng bở, có những đốm hoại tử
- **Lách**, thận sưng lớn
- Viêm màng bụng, màng bao quanh gan, màng ngoài tim
- Ruột viêm hoại tử, có thể có loét
- Dịch hoàn có nốt hoại tử, màu đen,
- Thỉnh thoảng có casein ở phổi và túi khí
- Viêm khớp



Bệnh tích (tt)

- Viêm **buồng trứng** và **ống dẫn trứng**

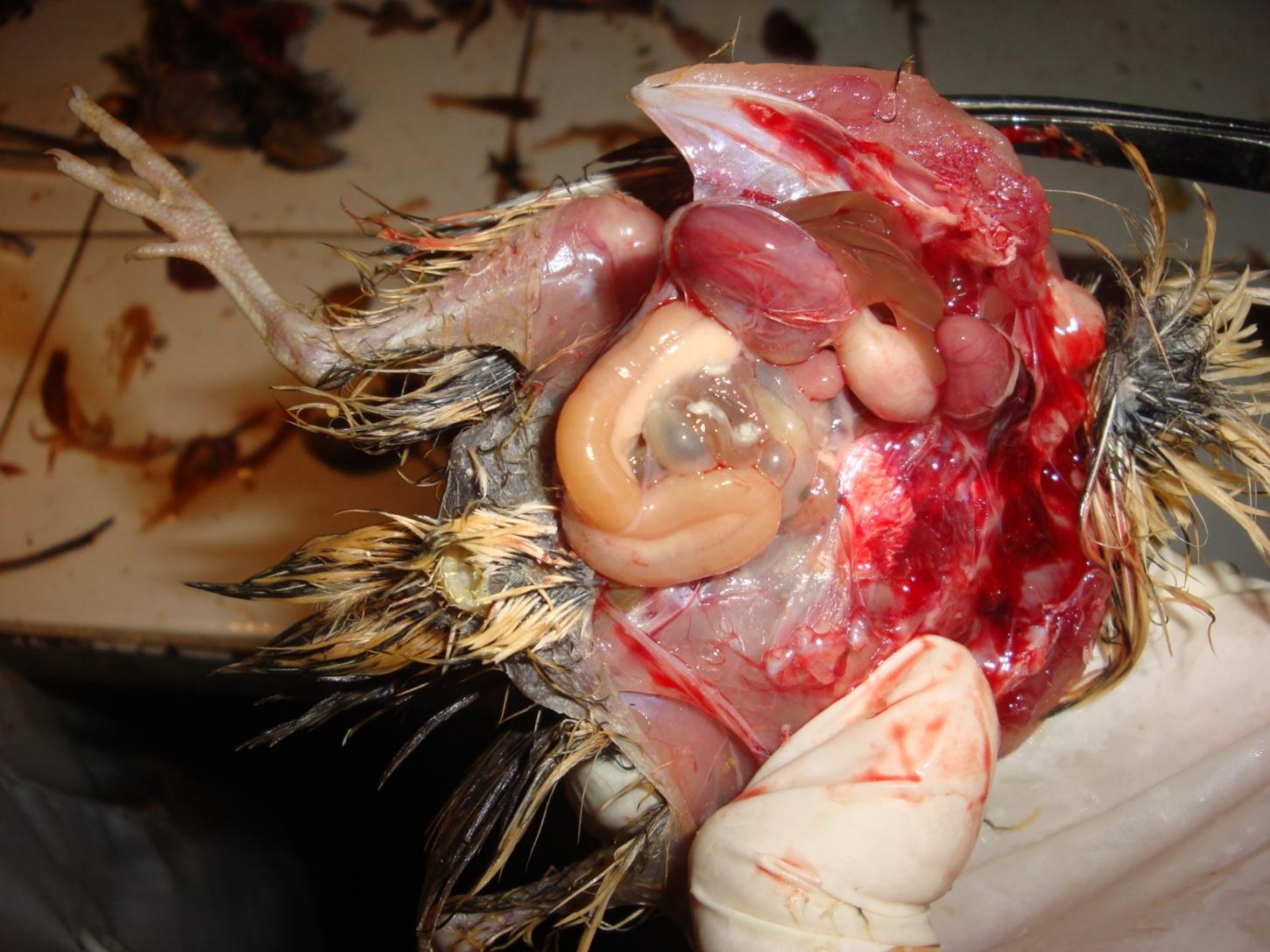
- Trứng méo mó, có nhiều màu sắc khác nhau:

- + Vàng sậm
- + Màu đồng đen
- + Dị hình
- + Kéo dài
- + hay có cuống

→ Trứng có thể bị vỡ làm viêm phúc mạc







Phòng bệnh

- Vệ sinh thú y
 - Cần chú ý đến vệ sinh của trạm ấp, trứng ấp, khay
 - Máy ấp và máy nở phải được sát trùng trước khi ấp bằng cách xông formol (2 phần) + KMnO_4 (1 phần)
- Chăn nuôi theo lối cùng vào, cùng ra
- Mua gà giống từ nơi cung cấp giống có uy tín
- Trộn kháng sinh trong thức ăn hay nước uống

Điều trị

- Dùng kháng sinh để điều trị nhưng chỉ làm giảm tỷ lệ chết mà không tiêu diệt căn bệnh một cách hoàn toàn
- Kháng sinh: nhóm phenicol, aminoglycoside (streptomycine, gentamycin...), nhóm tetracycline, nhóm quinolone (enrofloxacin), nhóm sulfonamide

So sánh một số bệnh gây tiêu chảy chính trên gà thả vườn

Tên bệnh	Giai đoạn	Triệu chứng chính	Bệnh tích chính	Điều trị
Bệnh bạch lỵ (<i>Salmonella pullorum</i>)	1 - 3 tuần tuổi	-Bụng lớn do lòng đỏ không tiêu - Phân trắng bết hậu môn	-Lòng đỏ không tiêu -Lách sưng, hoại tử -Gan sưng, hoại tử	Kháng sinh: nhóm phenicol, tetracycline, quinolone, cephalosporin ...
Bệnh thương hàn (<i>Salmonella gallinarum</i>)	Gà lớn	Tiêu chảy phân loãng xám trắng	-Ruột viêm - Gan sưng, hoại tử -Lách sưng, hoại tử	Kháng sinh: nhóm phenicol, tetracycline, quinolone, cephalosporin
Viêm ruột hoại tử (<i>Clostridium perfringens</i>)	Mọi giai đoạn	Phân có nhiều bọt - Phân sấp - Phân có máu	-Dịch ruột có nhiều bọt -Niêm mạc ruột dày, bở, xuất huyết -Gan sưng, hoại tử	Lincomycin, amoxicilline, tetracycline, cephalosporine, Endradin

So sánh một số bệnh gây tiêu chảy chính trên gà thả vườn (tt)

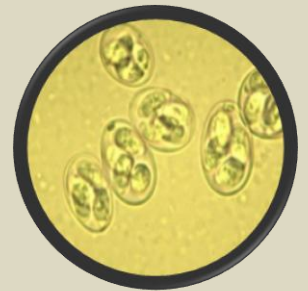
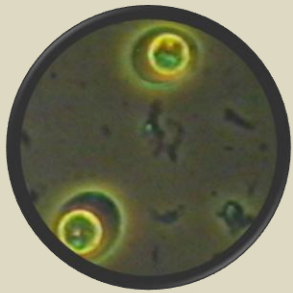
Tên bệnh	Giai đoạn	Triệu chứng chính	Bệnh tích chính	Điều trị
Bệnh Cầu trùng	2 - 8 tuần tuổi	-Phân sấp -Phân có máu	- Xuất huyết, hoại tử ruột	-Amprolium, tetracyclin, sulfonamid, toltrazuril ...
Bệnh CCRD (E.coli phối hợp với CRD)	> 10 ngày tuổi	-Tiêu chảy	-Viêm túi khí, màng bao quanh gan và tim có tích nhiều casein	Kháng sinh: linco-spectin; tylo-doxy...

Tên bệnh	Giai đoạn	Triệu chứng chính	Bệnh tích chính	Phòng trị
Bệnh dịch tả (ND)	Mọi giai đoạn	- Tiêu chảy phân xanh -Có triệu chứng thần kinh -Thở khó	-Xuất huyết hệ thống niêm mạc - Xuất huyết dạ dày tuyến, dạ dày cơ, mãng lympho trên ruột	- Không thuốc trị, chỉ điều trị hỗ trợ - Chủng ngừa vaccine
Bệnh Gumboro (IBD)	3-6 tuần tuổi	- Tiêu chảy phân trắng đục (vôi) -Tự mổ vào hậu môn, mổ lẫn nhau	-Túi Fa sưng, thủy thủng, xuất huyết. - Xuất huyết cơ đùi, cơ ngực - Thận sưng, tích u rât	- Không thuốc trị, chỉ điều trị hỗ trợ - Chủng ngừa vaccine
Bệnh viêm phế quản truyền nhiễm (IB)	Mọi giai đoạn	- Tiêu chảy phân trắng có nhiều nước -Thở khó	- Niêm mạc đường hô hấp xuất huyết - Thận sưng to, tích u rât - Phổi viêm	- Không thuốc trị, chỉ điều trị hỗ trợ -Chủng ngừa vaccine

Nội dung

- 1. Úm gà con*
- 2. Bệnh “khò khè”*
- 3. Bệnh tiêu chảy*
- 4. Bệnh cầu trùng*

Bệnh cầu trùng trên gà

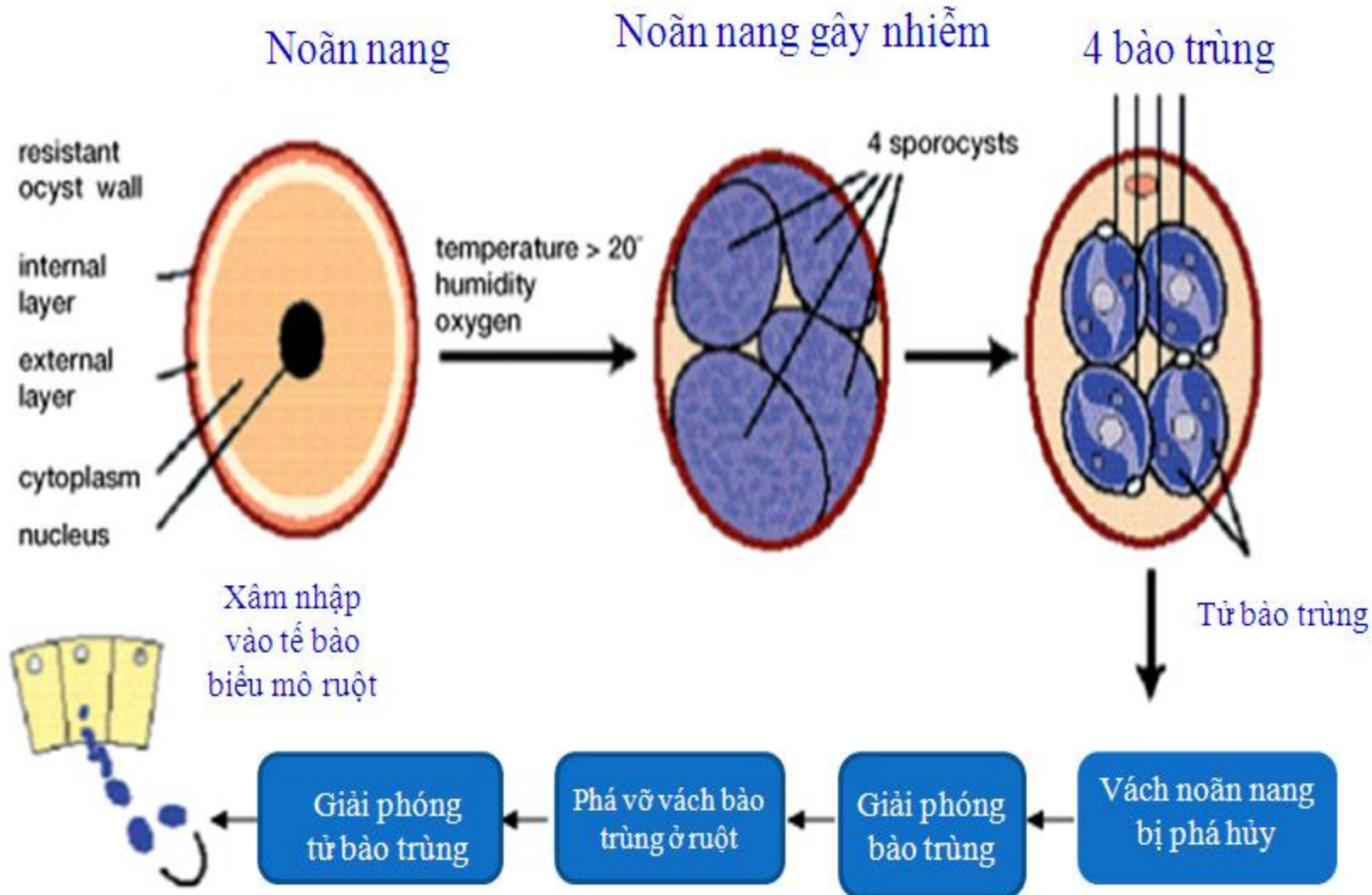


- Là bệnh phổ biến ở gia cầm nuôi công nghiệp
- Làm thiệt hại kinh tế do gà chậm lớn, gây chết và tăng chi phí thuốc thú y
- Tỷ lệ mắc bệnh từ 4-100%, trung bình 30-50%
- Tỷ lệ chết thay đổi 5-15%

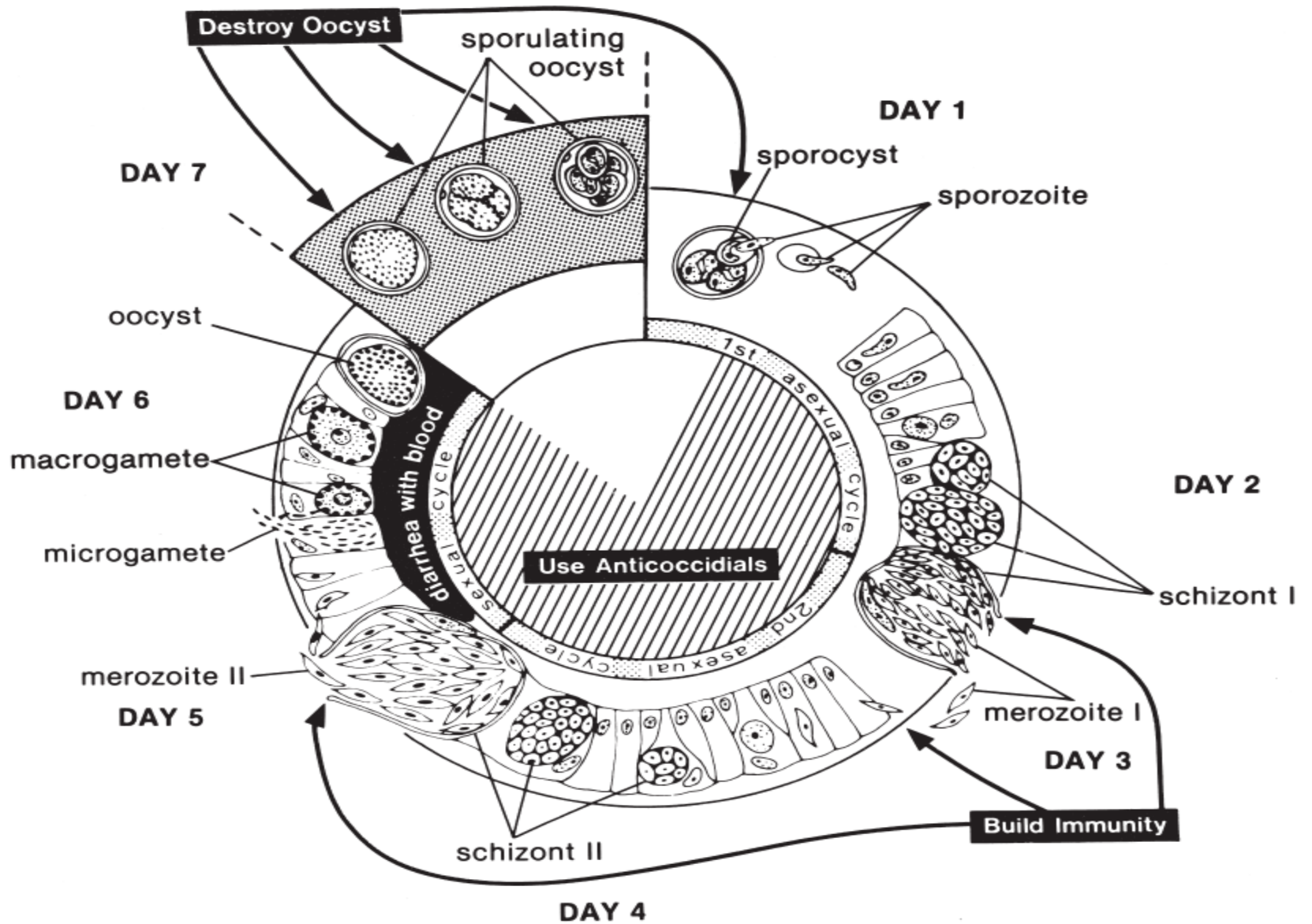
- Bệnh có ở khắp nơi trên thế giới
- Mọi lứa tuổi đều bị nhiễm
 - ✓ 1 - 14 ngày tuổi thì ít mắc cảm hơn nhưng vẫn bị nhiễm
 - ✓ Gà bị nhiễm cao từ 2 đến 8 tuần tuổi, gà lớn hơn cũng có thể nhiễm dưới dạng mãn tính
- Oocysts (noãn nang) có trong phân ngày thứ 7 sau nhiễm
- Gà nuôi chuồng nền nhiễm rất nặng, chuồng sàn nhẹ hơn.

- **Giai đoạn trong ruột:** có hai giai đoạn sinh sản vô tính và hữu tính → sinh sản rất nhiều (ví dụ *E. tenella*: từ 1 noãn nang nhiễm ban đầu tạo ra 2.500.000 noãn nang mới gây phá hủy tế bào ruột).
- **Giai đoạn bên ngoài:** noãn nang → tồn tại bền vững bên ngoài môi trường
 - Nếu điều kiện không thuận lợi, noãn nang tồn tại được 18 -30 ngày
 - Nếu gặp điều kiện thích hợp sau 12-48 giờ phát triển thành noãn nang gây nhiễm → gây tái nhiễm.

Sự phát triển của noãn nang



Vùng đời cầu trùng



Truyền lây

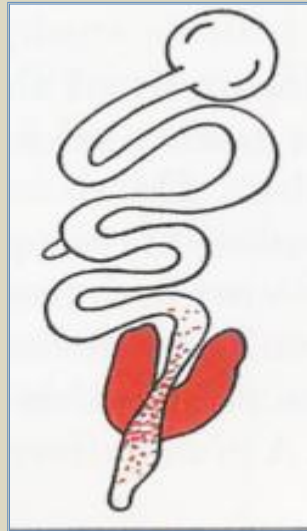
- Gà ăn phải noãn nang gây nhiễm có trong chất độn chuồng, thức ăn nước uống
- Các loại côn trùng và động vật gặm nhấm
- Điều kiện chuồng nuôi và môi trường chăn nuôi bị ô nhiễm sẽ làm cho bệnh cầu trùng gà tồn tại và lưu hành lâu dài.
- Chuồng trại chật chội, ẩm ướt, bãi chăn thả bị ô nhiễm mầm bệnh là các yếu tố quan trọng gây nhiễm bệnh cầu trùng cho đàn gà.

- Có 7 loài cầu trùng gây bệnh trên gà ký sinh ở các đoạn khác nhau trên đường tiêu hóa
 - *E. brunetti*
 - *E. tenella*
 - *E. necatrix*
 - *E. acervulina*
 - *E. maxima*
 - *E. mitis*
 - *E. praecox*

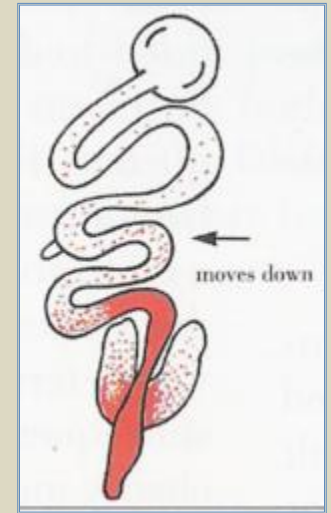
THỂ BỆNH NẶNG - Tỷ lệ bệnh và tỷ lệ chết cao



E. necatrix



E. tenella



E. brunetti

THỂ BỆNH NHẸ - Tỷ lệ bệnh cao và tỷ lệ chết thấp
















E. acevulina



E. maxima

Tỉ lệ bệnh

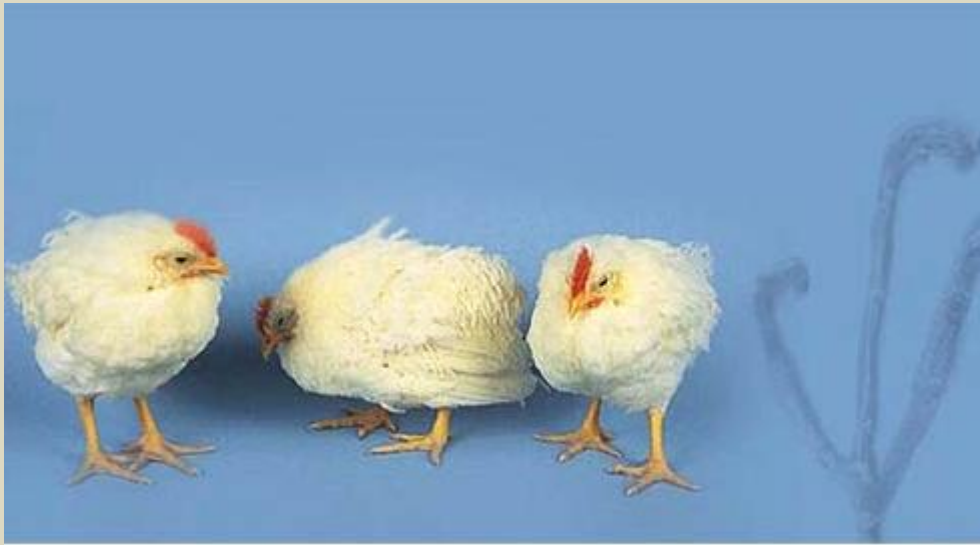
Tỉ lệ chết

<i>E. acervulina</i>		
<i>E. brunetti</i>		
<i>E. maxima</i>		
<i>E. mitis</i>		
<i>E. necatrix</i>		
<i>E. praecox</i>		none
<i>E. tenella</i>		

• Triệu chứng

- Gà ủ rũ, giảm ăn
- Tiêu chảy phân có lẫn máu hay màu chocolate. Đôi khi phân chỉ toàn máu tươi, phân bột dính ở hậu môn.
- Gà chết sau 2-7 ngày nhiễm
- Giai đoạn cuối gà có thể bị liệt

Nếu gà qua giai đoạn bệnh cấp tính, niêm mạc ruột hư hại nặng, hồi phục kém → kém hấp thu → tăng trọng kém



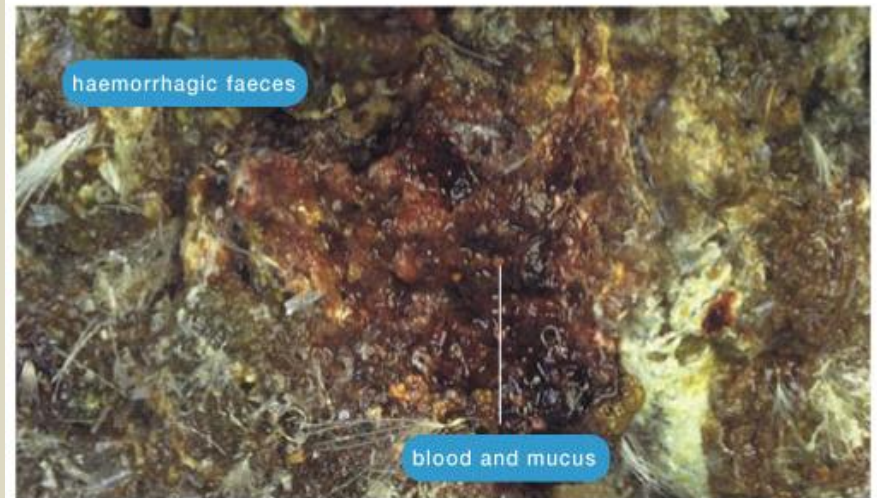
Gà bệnh bỏ ăn, đứng hay nằm một chỗ



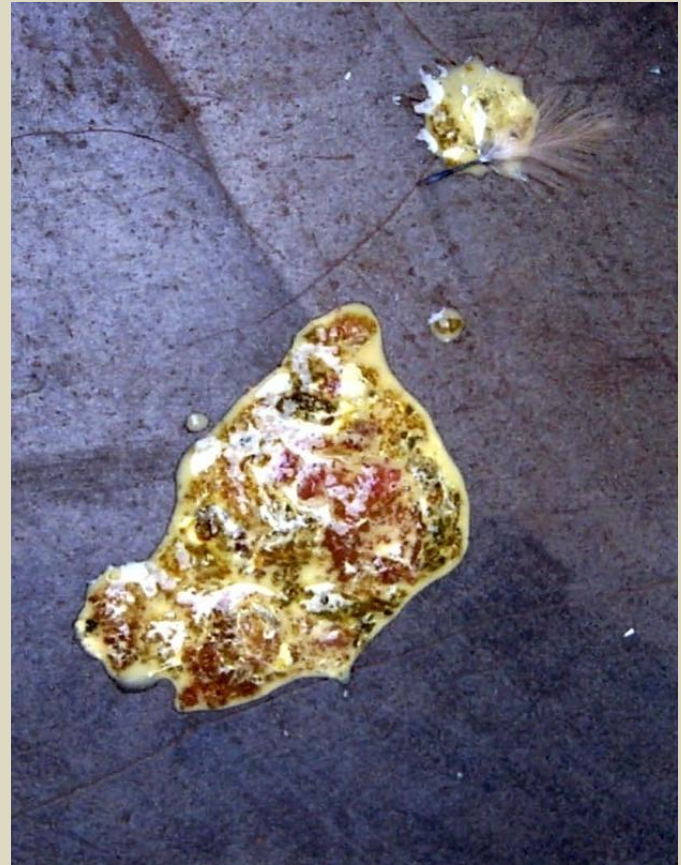
Diarrhoea Caused by
Eimeria acervulina



Eimeria tenella - Faeces Score 3



Phân sấp màu nâu đậm hay có lẫn máu đỏ bầm hoặc đỏ tươi







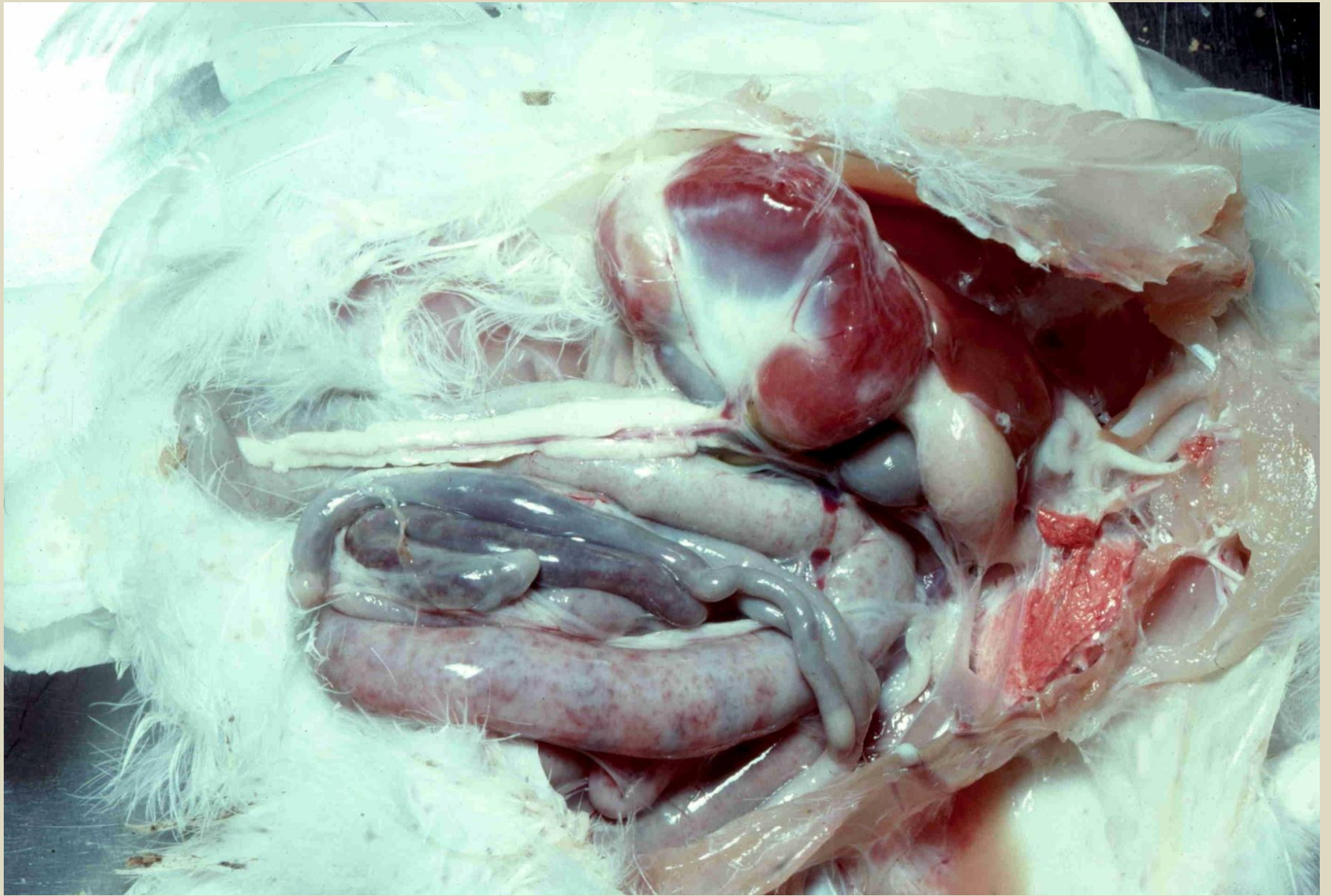


Bệnh tích

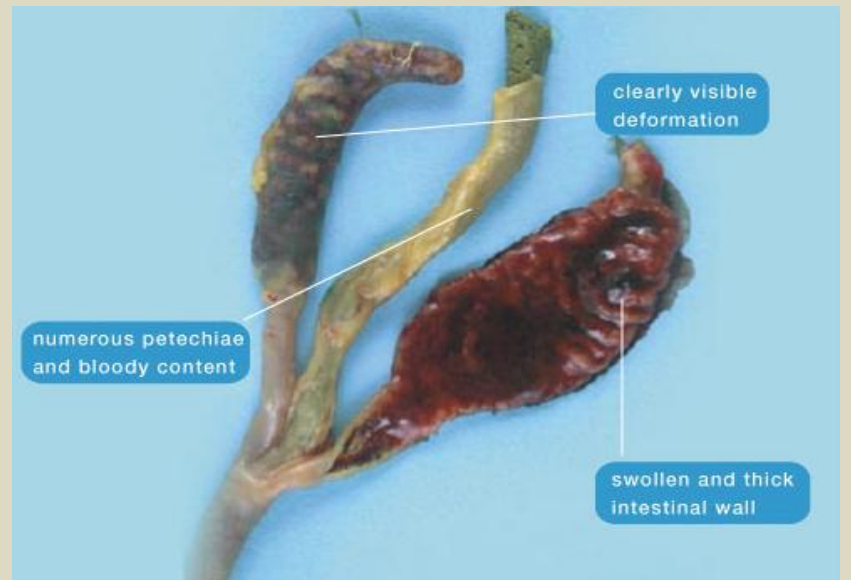




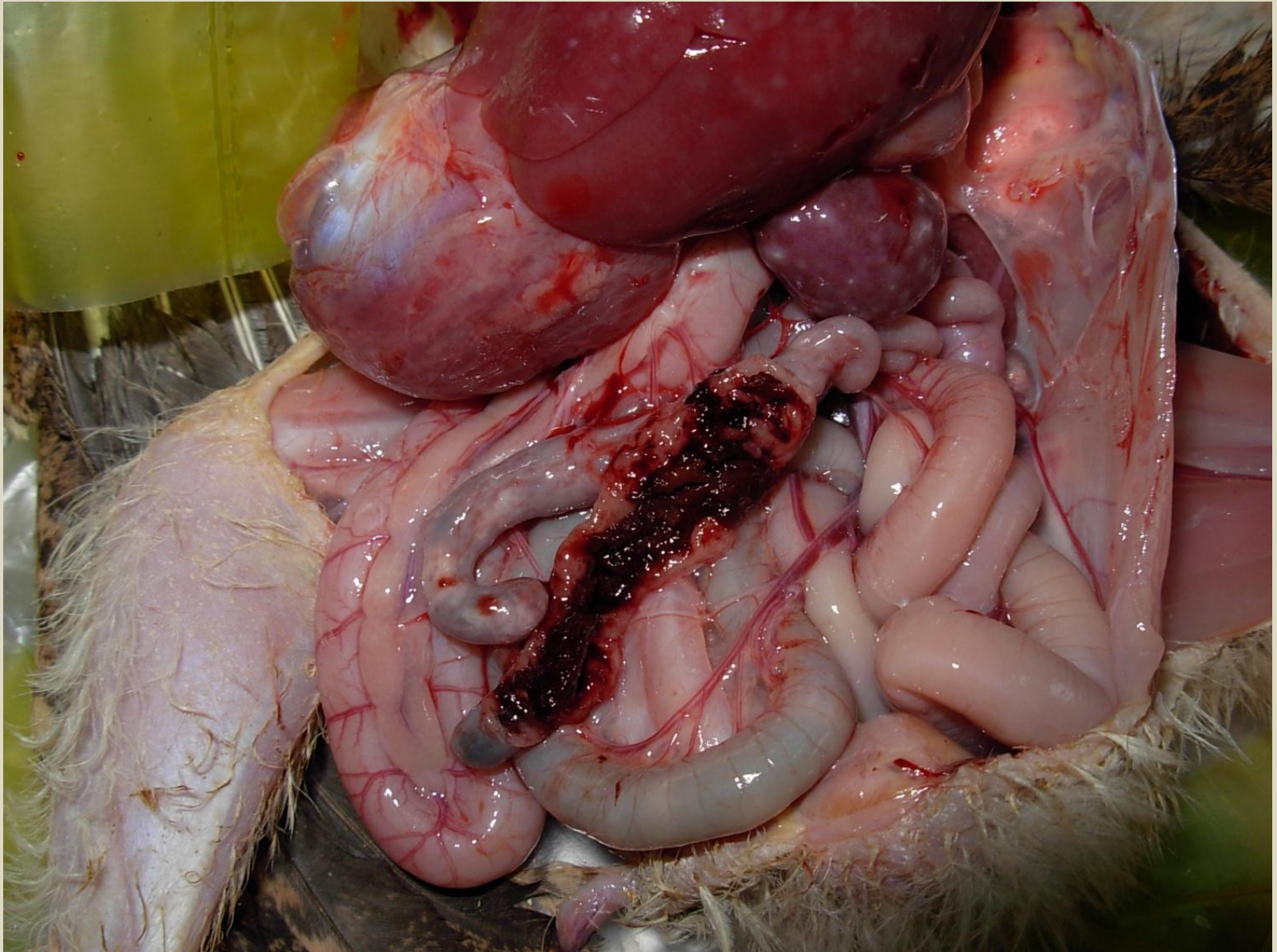
Coccidiosis – *E. necatrix*





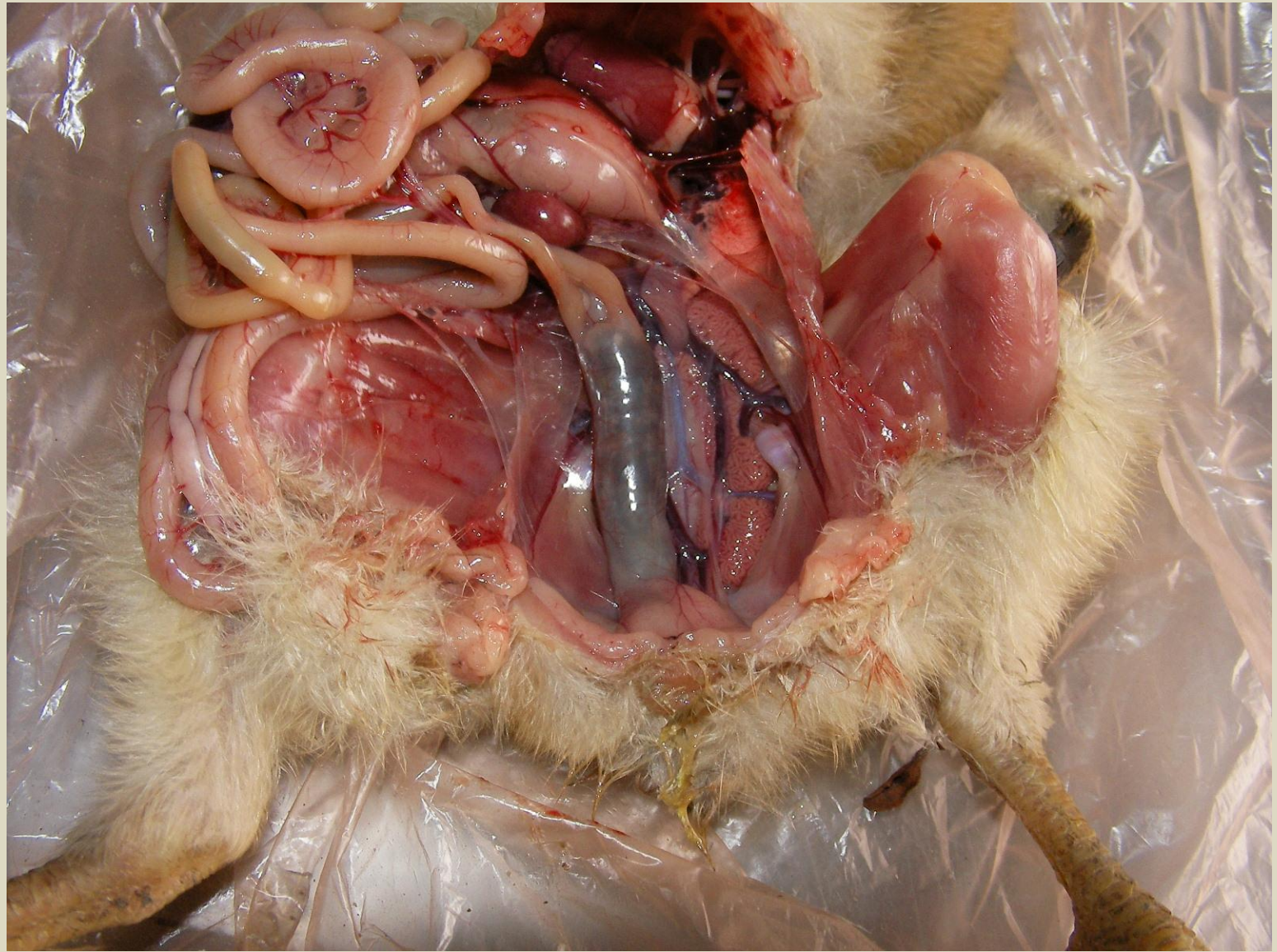


Coccidiosis – *E. tenella*









E. brunetti



E. acervulina - Lesion Score 3

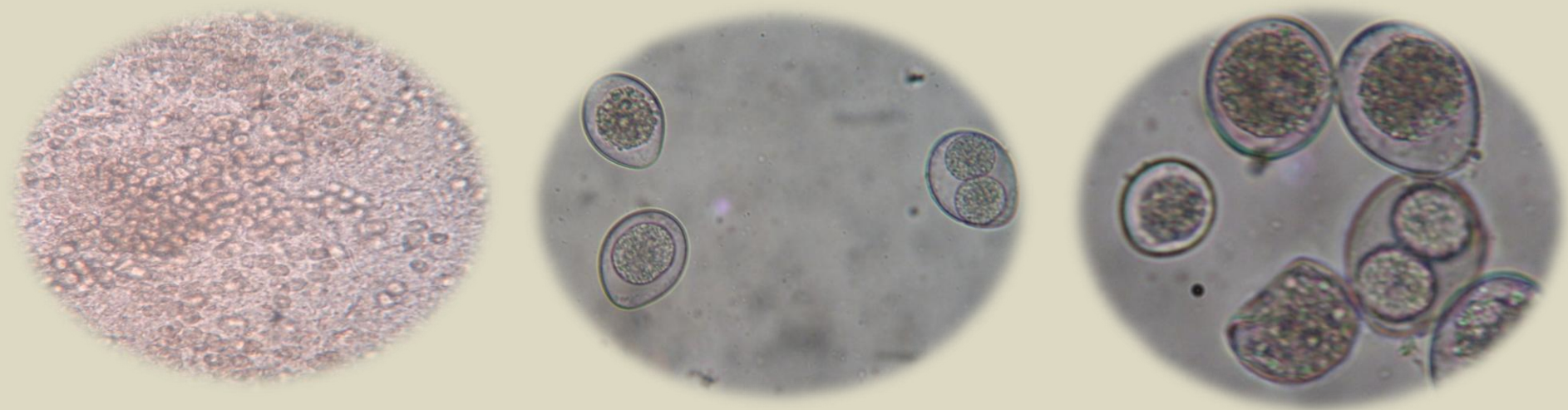


Viêm ruột, có nhiều điểm trắng hay xám



Chẩn đoán

- Quan sát triệu chứng và bệnh tích
- Phết kính xem tươi, thực hiện phương pháp phù nổi tìm nang cầu trùng



Thuốc trị cầu trùng trên gà

Tên thuốc	Nước/ Thức ăn	Liều, liệu trình
Amprolium	Nước	0,012% - 0,024%, 3-5 ngày 0,006% , 1-2 tuần
Chlotetracycline	Thức ăn	0,22% ± 0,8% canxi , không quá 3 tuần
Oxytetracycline	Thức ăn	0,022% ± 0,18 – 0,55% canxi, không hơn 5 ngày
Sodium sulfachloropyrazine, monohydrate	Nước	0,03%, 3 ngày
Sulfadimethoxin	Nước	0,05%, 6 ngày
Sulfamethazin (sulfadimidin)	Nước	0,1%, 2 ngày; 0,05%, 4 ngày
Toltrazuril	Nước	7 mg/kg thể trọng, 2 ngày

Thuốc trộn thức ăn phòng cầu trùng

Tên thuốc	Liều (% trong thức ăn)
Amprolium	0,0125- 0,025
Amprolium + ethopabate	0,0125- 0,025 + 0,0004 – 0,004
Chlotetracycline	0,022
Clopidol hoặc meticlorpindol	0,0125 -0,025
Oxyteyracycline	0,022
Sufadimethoxim + ormetoprim	0,0125 + 0,0075

- Sulfaquinoxaline 77ppm+ diaverdin 19 ppm, uống theo liệu trình 3-2-3
- Sulfaquinoxaline 45ppm +pyrimethamin 15 ppm, uống liên tục trong 6 ngày hoặc uống theo liệu trình 3-3-3
- Toltrazuril 7mg/kg (baycox 2,5%, Shotcox: 1ml/1lit) liên tục 2 ngày

Nguyên tắc điều trị cầu trùng

- Chỉ sử dụng 1 loại thuốc cho 1 lần dùng, không phối hợp nhiều loại thuốc
- Thay đổi thuốc theo lứa gà hay theo quý
- Không dùng nhiều thuốc cùng cơ chế tác động
- Dùng thuốc theo liệu trình 3-3-3 hay 5-5-5 hoặc liên tục 7 ngày.

Xin chân thành cảm ơn

the
happy
couple

